

Bản án số: 45/2019/HS-PT
Ngày 29- 10- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thái Hưng.

Các thẩm phán: Ông Trần Trung Hải, Ông Vũ Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Dung- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Loan- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 49/2019/TLPT-HS ngày 09 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Hoàng Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Minh T, sinh ngày 04 tháng 10 năm 1993 tại tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Bản 6, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hoàng Văn H và bà Lê Thị T;

Có vợ là Lương Hồng Nh và 01 con (Sinh năm 2018).

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại- Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có 10 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Minh T sử dụng số điện thoại 01643277256 đăng ký tài khoản mạng tên “Hoàng Minh T” trên ứng dụng mạng xã hội Zalo. Trọng dùng điện thoại di động của mình và tên tài khoản này để đánh bạc bằng hình thức chơi số lô, đề.

Những người chơi dùng kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc hàng ngày làm căn cứ để tính toán thắng thua. Nếu người mua số lô (gồm 2 số) trùng với 2 số cuối của một hoặc các giải thưởng thì sẽ nhận được từ người bán số tiền 80.000 đồng/1 điểm lô/1 giải trùng số. Nếu người mua lô xiên 2, xiên 3 (gồm 2 số, 3 số) trùng với 2 số, 3 số cuối của một hoặc các giải thưởng thì sẽ nhận được từ người bán số tiền tương ứng gấp 10 lần, 40 lần. Nếu người mua số đề (gồm 2 số hoặc 3 số) trùng với 2 số hoặc 3 số cuối của giải Đặc biệt thì sẽ nhận được từ người bán số tiền gấp 70 lần hoặc 400 lần số tiền mua số đó.

Hoàng Minh T nhận tin nhắn các số lô đề của một số người; sau đó tổng hợp và gửi tin nhắn đến đến cho Lê Thị T (là mẹ đẻ của T) có tài khoản Zalo mang tên “Lethit..”. Trọng bán 22.000 đồng/1 điểm lô và trừ 25% tiền mua số đề cho người chơi.

Ngày 08/01/2019, Hoàng Minh T nhận tin nhắn bảng số lô, đề của Nguyễn Thị C với tổng số tiền đánh là 53.161.000 đồng (trúng thưởng 33.200.000 đồng); nhận tin nhắn bảng số lô, đề của Nguyễn Thị H với tổng số tiền đánh là 13.000.000 đồng (không trúng thưởng). T giữ lại 1.351.000 đồng (tiền đánh không trúng thưởng của C); tổng hợp và tự lập bảng đánh thêm rồi gửi tin nhắn cho Lê Thị T với tổng số tiền đánh là 83.550.000 đồng (trúng thưởng 61.700.000 đồng). Tổng số tiền T đánh bạc là 146.601.000 đồng.

Công an đã phát hiện, điều tra làm rõ hành vi Đánh bạc trái phép của Hoàng Minh T và các đối tượng khác trong vụ án này.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh T phạm tội “Đánh bạc”.
2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Minh T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Phạt bị cáo 15.000.000 (Mười lăm) triệu đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với 10 bị cáo khác (gồm: Trịnh Văn L, Đinh Văn T, Nguyễn Thanh B, Lương Văn L, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị G, Nguyễn Thị H, Lê Thị T, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị C); xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12 tháng 8 năm 2019, bị cáo Hoàng Minh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

* Bị cáo Hoàng Minh T thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như bản án sơ thẩm đã xác định. Bị cáo T rút một phần kháng cáo về nội dung xin giảm nhẹ hình phạt; giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

* Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái về việc giải quyết vụ án; đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái theo hướng:

Áp dụng điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Minh T 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc; ấn định thời gian thử thách và tuyên nghĩa vụ thi hành án đối với bị cáo theo pháp luật.

Giữ nguyên các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã xác định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và xem xét tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/01/2019, Hoàng Minh T đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua bán số lô, đề với tổng số tiền dùng vào đánh bạc là 146.601.000 đồng. Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng Minh T về tội Đánh bạc theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Minh T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải- đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Hoàng Minh T đã lập công chuộc tội (Tham gia bắt giữ được 02 đối tượng trộm cắp tài sản giao nộp cho Công an)- Đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Hoàng Minh T:

Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo Hoàng Minh T là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo đã tự nguyện rút nội dung kháng cáo về mức hình phạt là phù hợp. Về nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo- Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội, cần cho các bị cáo được hưởng chế định quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm về việc cho bị cáo Hoàng Minh T được hưởng án treo là có căn cứ và phù hợp- cần được chấp nhận.

Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Minh T, sửa bản án sơ thẩm số 12/2019/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái theo hướng cho bị cáo Hoàng Minh T được hưởng án treo.

[4] Việc sửa Bản án sơ thẩm là do phát sinh tình tiết mới ở cấp phúc thẩm, không có lỗi của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

[5] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo Hoàng Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Minh T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, u khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Minh T 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 29-10- 2019).

Giao bị cáo Hoàng Minh T cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu bị cáo thay

đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Hoàng Minh T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1-TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan HS-NV Công an tỉnh Yên Bái;
- Công an, VKSND huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan THA hình sự - CA h.Lục Yên;
- TAND h.Lục Yên, tỉnh Yên Bái;
- THADS h.Lục Yên, tỉnh Yên Bái;
- UBND xã L, h.B, t.Lào Cai
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thái Hưng